|  |  |
| --- | --- |
|  ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1 **HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC**Số: 440/TB-HĐTD | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quận 1, ngày 21 tháng 7 năm 2017* |

**THÔNG BÁO**

**Về nội dung, hình thức phỏng vấn kiến thức chung và chuyên môn, nghiệp vụ kỳ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục**

**Năm học 2017 - 2018**

Để chuẩn bị tốt phần phỏng vấn kiến thức chung và chuyên môn, nghiệp vụ, Hội đồng tuyển dụng viên chức Quận 1 thông báo ứng viên xét tuyển chức danh giáo viên, nhân viên các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và trực thuộc cần nghiên cứu những nội dung sau:

1. **ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN**

**I. Phần kiến thức chung**

1. Luật giáo dục số 38/2005QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 38/2005/QH11 ngày 25 tháng 11 năm 2009.

2. Điều lệ trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở

a) Điều lệ trường mầm non (Ban hành kèm theo Quyết định số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

b) Điều lệ trường tiểu học (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

c) Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

3. Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non (Ban hành kèm theo Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

4. Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông (Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

5. Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 6 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Quy định về đạo đức nhà giáo (Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

7. Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non (Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

8. Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học (Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

9. Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông (Ban hành kèm theo Thông tư số 30/2009/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

10. Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ Quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

11. Thông tư liên tịch số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 23 tháng 8 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về Hướng dẫn định mức biên chế viên chức ở các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

12. Quy định về đánh giá học sinh Tiểu học (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

13. Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh PTTH (ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

14. Văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

15. Một số nội dung về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

16. Thông tư 17/2012/TT-GDĐT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành về quy định dạy thêm, học thêm.

17. Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non.

18. Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập.

19. Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập.

20. Một số kiến thức cơ bản về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học (Power Point, Word).

 **II. Phần kiến thức, kỹ năng giảng dạy và giáo dục**

 - Xử lí tình huống sư phạm

 - Trình bày cách giảng dạy, tiến trình lên lớp của một bài dạy hoặc một nội dung của bài dạy trong chương trình bậc học Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở.

 - Trả lời một số câu hỏi của giám khảo phỏng vấn (có liên quan đến nội dung ứng viên đã trình bày ở hai nội dung trên).

**B. ĐỐI VỚI NHÂN VIÊN**

**I. Phần kiến thức chung**

 1. Luật giáo dục số 38/2005QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 38/2005/QH11 ngày 25/11/2009.

 2. Điều lệ trường mầm non: Ban hành kèm theo Quyết định số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24 tháng 12 tháng 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

 3. Điều lệ trường tiểu học (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

5. Thông tư liên tịch số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 23 tháng 8 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về Hướng dẫn định mức biên chế viên chức ở các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

 6. Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 năm 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ Quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

 7. Hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính (ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ).

 **II. Phần kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ**

 Cần biết các quy định, cách thiết lập, quản lý và sử dụng hệ thống hồ sơ, sổ sách và xử lí tình huống liên quan đến công việc xin tuyển dụng:

1. Quy định về đánh giá học sinh Tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

2. Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh PTTH (ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

3. Quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông (ban hành kèm theo Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 01 năm 2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

4. Quyết định 01/2004/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông.

5. Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 19 tháng 5 năm 2015 của Bộ Văn hóa Thể thao Du lịch và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện.

6. Quyết định số 21-LĐ/QĐ ngày 28 tháng 01 năm 1983 của Bộ Lao động về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ của một số chức danh viên chức nhà nước.

7. Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18 tháng 6 năm 2007 về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức.

**C. HÌNH THỨC PHỎNG VẤN**

-Thí sinh bốc thăm đề và chuẩn bị nội dung trình bày vào trong phiếu chuẩn bị phỏng vấn: 8 – 10 phút.

 - Trình bày theo nội dung câu hỏi đã yêu cầu; trả lời các câu hỏi của giám khảo phỏng vấn (thời gian trình bày + trả lời câu hỏi tối đa 15 phút).

 - Nộp phiếu chuẩn bị phỏng vấn cho Tổ phỏng vấn.

 - Ứng viên dự xét tuyển chức danh giáo viên đươc phép mang theo sách giáo khoa theo cấp học; không được mang theo sách giáo viên, hướng dẫn giảng dạy các môn.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** UBND Q1: CT,PCT;

- Phòng Nội vụ Q1;- Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH** **HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC** **Lê Thị Bình****TRƯỞNG PHÒNG GDĐT QUẬN 1** |